

895.922 803

ĐC

GI 551 Đ

NGUYỄN MỘT

Giữa
đời thường



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐỒNG NAI

GIỮA ĐỜI THƯỜNG

*Tác giả chân thành cảm ơn Hội
Doanh nghiệp Trẻ tỉnh Đồng Nai và
Trường Đại học Dân lập Lạc Hồng
đã giúp đỡ, hỗ trợ tác giả để cuốn
sách được ra mắt bạn đọc.*

NGUYỄN MỘT

GIỮA ĐỜI THƯỜNG
CHÂN DUNG CÁC DOANH NHÂN

TẬP MỘT

(Bút ký)

~~2007/PM/W~~ 083430



2005/PC/W 000787

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐỒNG NAI

LỜI GIỚI THIỆU

Việt Nam đang trên đường hội nhập với quốc tế. Kinh tế là một lĩnh vực có tầm quan trọng và góp phần khá quyết định trong tiến trình hội nhập này. Cả nước tiến hành công nghiệp hóa - hiện đại hóa bao năm nay cũng là một nỗ lực thực tế để nâng tầm cho nền kinh tế nước nhà. Đồng Nai có vị trí không nhỏ trong nỗ lực đó. Các khu công nghiệp mọc lên. Doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân cùng tiến. Những con người Đồng Nai trên mặt trận kinh tế ở nhiều địa phương khác nhau trong tỉnh, thuộc nhiều thành phần, lứa tuổi khác nhau, làm nhiều ngành nghề khác nhau... cùng nhìn về một hướng, cùng tiến về một hướng: đem lại sự sung túc cho xã hội và cho cả chính mình, gia đình mình.

Trên các phương tiện thông tin đại chúng:

báo chí, truyền hình, internet... đã có rất nhiều bài viết về những doanh nhân, chủ yếu là về sự nỗ lực vượt qua các thử thách để tiến tới thành đạt của họ. Cũng có một số bài đề cập đến những vấp vấp trong quá trình làm kinh tế của họ. Và một số trường hợp vi phạm pháp luật kinh tế, phải trả giá, có khi là cả mạng sống và danh dự của mình.

Trên lĩnh vực văn học, viết ký về các doanh nhân càng khó hơn. Khi Nguyễn Một - tác giả quyển sách này - trao đổi với tôi về việc viết ký, tôi nói với anh: Đừng chạy theo các số liệu mà cứ viết về số phận con người của họ. Nói với anh như thế chứ thật ra, tôi vốn là một người không có bề dày kinh nghiệm về thể loại này, chỉ bằng linh cảm của người cầm bút nhiều năm mà nói thế.

Thật không ngờ Nguyễn Một lại viết như thế: đi tìm số phận của các doanh nhân, đi tìm những suy nghĩ, trăn trở của họ trước công việc khi thì đầy rẫy khó khăn, lúc phải tính cả đến chuyện đối phó. Anh lục tìm cả thời quá khứ đã trôi qua khá lâu của họ, mà có thể nếu không có anh, họ chẳng có dịp nào thổ lộ với mọi người. Điều tôi bất ngờ hơn là không chỉ viết

về một vài, mà Nguyễn Một đã viết - theo cách cần mẫn của một con ong - hàng vài mươi số phận doanh nhân trong tỉnh Đồng Nai (Đó là chưa kể một số doanh nhân ở các địa phương khác). Khi anh tập hợp tất cả các bài ký đã viết đưa cho tôi đọc, thì tôi thật sự giật mình.

Thoạt tiên tôi nghĩ: Nguyễn Một “liều” quá! Anh đã gắn uy tín ngòi bút của mình với số phận của những doanh nhân mình viết và đưa lên trang sách. Thời buổi này, đã không thiếu gì trường hợp sự thành đạt chỉ nhất thời và thậm chí tiếp theo đó là một sự thất bại ê chề!

Nhưng sau này thì tôi lại tìm ra điều lý giải theo hướng suy nghĩ khác. Lẽ nào tôi không có được niềm tin ở sự vững vàng của những người làm kinh tế thành đạt từng có một quá trình không ngừng học hỏi, biết suy nghĩ tìm cách vượt qua những khó khăn, thử thách...; và nhất là, cuộc đời từng trải qua của họ đã như một cái nền không phải ai cũng có, lại luôn là hành trang quý với từng người trong cả những ngày hiện tại. Với người bạn viết thì tôi nghĩ, lẽ nào anh không phải là người đủ bản lĩnh để nhận xét đúng về số phận những doanh nhân

khi anh chỉ đến với họ từ mối quan hệ người - người.

Tôi hy vọng những trang viết về doanh nhân của Nguyễn Một, dẫu không thể tránh khỏi đưa ra những sự việc hay con số..., thì cốt lõi vẫn là những trang viết về cuộc đời của những con người Đồng Nai vượt khó.

Nhà văn KHÔI VŨ

MỘT NGÔI SAO NHỎ GIỮA BẦU TRỜI SAO

Ngày đến lập nghiệp vùng đất này còn hoang vu lắm, vốn liếng hai vợ chồng chỉ có một con heo nái. Chiến tranh liên miên và ngày càng ác liệt. Như mọi người dân thời bấy giờ, chúng tôi có mong ước duy nhất là đất nước chóng hoà bình để không còn thấy cảnh bom rơi đạn nổ. Vì vậy khi đứa con trai ra đời vào ngày 28.10 năm Bính Ngọ (1966), trong hoàn cảnh cơ khổ trăm bề, chúng tôi đặt cho nó tên là Bình, lại muốn con lớn lên phải có đức nên cho thêm chữ Đức đằng trước, cái tên Đức Bình của nó có ý nghĩa như thế.

Ông Phạm Văn Khoát, thân phụ của nhà doanh nghiệp trẻ Phạm Đức Bình đã tâm sự với

tôi, trong đêm thơ người cao tuổi do cụ chủ trì. Đúng như ước nguyện của ông, cậu con trai đã làm rạng danh gia đình bằng chính cái nghề “cha truyền con nối”.

Tinh thần lao động miệt mài của cha là tấm gương cho Bình học tập. Nhưng người mẹ là người dạy dỗ chỉ li cho anh cách “đối nhân xử thế”, tình yêu lao động và đặc biệt người đã hướng dẫn cho anh tinh thần tự lập ngay từ thuở ấu thơ.

Từ nhỏ ông bà Khoát đã tập cho các con những đức tính cần có của một con người trong mọi thời đại. Những đức tính mà sau này trên thương trường, Bình mới nhận thức rõ đó là thứ tài sản quý giá nhất mà cha mẹ đã để lại cho anh.

Cậu bé Bình, sau giờ học lao ngay vào chuồng heo để dọn rửa chăm sóc bầy heo. Năm lên mười được cha cho đi Cáp (Vũng Tàu) nghỉ mát, sau khi vùng vẫy thoả thích trên biển, Bình rón rén đứng xem cha đánh cờ. Mới biết chơi cờ nhưng Bình đã có những nước đi thật thông minh. Tuy được cha dạy dỗ bài đầu tiên trong nghệ thuật đánh cờ là “Khách quan không chỉ

người quân tử. Lỡ nước không hoàn đáng trọng phu”, nhưng cái tuổi còn măng sữa, Bình đâu kèm chế được; thấy cha lâm vào thế bí, Bình bất ngờ chỉ cho cha nước gỡ tuyệt vời. Nước cờ bất ngờ của cậu bé lên mười khiến cho người bạn cờ của cha cũng gật đầu thán phục. Tổ về không vui nhưng trong lòng ông Khoát cũng ngợi khen con trai. Về nhà ông kể chuyện này cho vợ nghe và đêm ấy hai vợ chồng ông quyết định: cho Bình sở hữu một chú heo con. Bốn năm sau, từ chú heo còi, Phạm Đức Bình có trong tay bốn lạng vàng. Năm ấy, Bình mới mười lăm tuổi. Năm 1980, bên cạnh trang trại của gia đình, Phạm Đức Bình đã có trang trại gần một trăm con heo, con số ấy đã gây kinh ngạc cho thầy cô và bạn bè cùng tuổi, họ còn ngạc nhiên hơn khi biết chỉ một mình Bình chăm sóc cả bầy heo bằng phương pháp cho ăn cám sống. Học xong cấp III, Bình lao ngay vào công việc kinh doanh.

Cách đây hơn mười năm, tôi gặp Bình trong đợt *Liên hoan Thanh niên tiên tiến miền Đông Nam Bộ lần thứ II*, anh được chị Bùi Ngọc Thanh (bấy giờ chị Thanh là Bí thư Tỉnh đoàn Đồng Nai) giới thiệu là nhà doanh nghiệp trẻ

thành đạt. Lúc ấy anh chẳng để lại cho tôi ấn tượng gì, vì trông anh như cán bộ đoàn, chẳng áo trong, áo ngoài, chẳng cặp son-sô-nai như tôi vẫn nghĩ. Anh ăn mặc bình dân và luôn nở nụ cười trên môi và bây giờ khi nghe tin anh được nhận giải thưởng Sao Đỏ, tôi trở lại thăm anh trong căn nhà khá lớn ở ngã ba Tam Hiệp với vườn rộng, cây kiểng, hồ bơi, anh vẫn như xưa. Đặc biệt anh vẫn cười tươi giữa lúc cơn đại dịch cúm gà hoành hoành cả nước, làm sập tiệm không biết bao nhiêu nhà doanh nghiệp chăn nuôi.

Với những thành công ban đầu, sau khi học xong cấp III, Bình lao ngay vào công việc chăn nuôi. Từ 100 con heo, sáu năm sau đàn heo của Bình lên đến 1500 con. Lúc này có nhân công, Bình tập trung vào việc vực dậy thương hiệu cáng Thanh Bình mà cha anh đã gây dựng trước đây. Sau hai năm vừa chăn nuôi, vừa mày mò học hỏi sản xuất, năm 1992, Công ty thức ăn gia súc Thanh Bình được xây dựng trên 2 ha đất với dây chuyền sản xuất hiện đại không thua gì nước ngoài. Ông chủ trẻ Phạm Đức Bình còn làm một “cú ngoạn mục” mà thời bấy giờ chưa một công ty bản địa nào dám làm; đó là

bỏ tiền thuê hẳn một chuyên gia nước ngoài về để phụ trách khâu sản xuất cám cho gà.

Bình tâm sự: “Nhiều người không hiểu bảo tôi chơi nông nhưng thú thật với anh, gia đình tôi lao động cực nhọc mới có ngày hôm nay, tôi dại gì chơi nông. Tôi mời họ bởi vì kiến thức và lợi nhuận của người lao động mang lại cho mình lớn hơn cái mình đã bỏ ra. Cũng cần nói rõ với anh là ở công ty tôi thước đo duy nhất là hiệu quả công việc, chứ không có chuyện *sống lâu lên lão làng* hay *nhất thế nhì thân* gì ở đây. Thời điểm ấy (năm 2000) tôi phải mời hai vị tiến sĩ về giống và dinh dưỡng về làm cố vấn. Kiến thức hàn lâm rất quan trọng trong thời đại KHKT anh à!”.

Thị trường thức ăn gia súc (TĂGS) ở Việt Nam khá hấp dẫn, vì vậy cuộc cạnh tranh với các công ty có vốn đầu tư nước ngoài rất khốc liệt. Để tồn tại và phát triển từ vài trăm triệu đến vài ngàn triệu như hiện nay, ông chủ trẻ Đức Bình đã lao tâm khổ tứ nhiều năm liền.

Chàng trai trẻ được nhận giải Sao Đỏ hôm nay, ít ai ngờ đã thức trắng nhiều đêm để tìm cách tồn tại bên bờ vực phá sản. Ngay mẻ cám

đầu tiên tung ra thị trường đã bị người tiểu dùng trả lại. Lúc ấy, mới 26 tuổi, Bình đã đưa ra quyết định táo bạo để cứu vãn công ty là xoá bỏ “chế độ gia đình trị”, anh mời các chuyên gia hàng đầu về TĂGS về công ty để đảm nhận những chức vụ quan trọng. Từ đó, TĂGS Thanh Bình nhanh chóng chiếm lĩnh thị trường với nhiều chủng loại cho heo, gà, cá, tôm... Doanh số tăng vùn vụt. Bình không ngần ngại huy động vốn để đầu tư dây chuyền sản xuất theo công nghệ của Hà Lan. Bài học kinh nghiệm ấy, Bình không bao giờ quên, câu cửa miệng của anh hiện nay với các công nhân là “học, học...”. Anh tài trợ cho các chuyên gia của mình đi học nước ngoài với mức 2000USD/tháng và công ty của anh là một trong những công ty đầu tiên ở Đồng Nai nối mạng để cập nhật thông tin và tìm kiếm tư liệu.

Ở Đồng Nai, các nhà doanh nghiệp đánh giá Bình là doanh nhân táo bạo. Họ thường kháo nhau chuyện Bình nhảy vào thị trường gà cách đây khoảng mười năm trước với phương châm “Nuôi cho anh, bán cho tôi, đôi bên cùng có lợi”. Phương châm này hiện nay đã phổ biến rộng rãi trong giới chăn nuôi.

Có lần gặp nhau ở Đại hội tỉnh đoàn Đồng Nai, Bình có kể cho tôi nghe chuyện này và dự định thành lập làng chăn nuôi. Bẵng đi thời gian khá lâu, bận rộn với đời sống, tất bật với cái ăn cái mặc, chúng tôi chưa có dịp gặp nhau và nếu không có giải thưởng Sao Đỏ e rằng cũng khó gặp nhau lâu như hôm nay, dù chúng tôi ở cùng trong thành phố Biên Hoà bé nhỏ này. Tôi nhắc chuyện cũ, Bình phấn khởi cho biết anh đã thành công trong việc thành lập làng chăn nuôi. Bình có hẹn sẽ đưa tôi đi thăm làng chăn nuôi của anh, nhưng chưa biết bao giờ mới đi được vì hiện nay Bình bận trăm công ngàn việc. Ngoài việc điều hành công ty, Bình còn là đại biểu HĐND tỉnh, Chủ tịch Hội Công thương rồi Hội Doanh nghiệp Trẻ... Tuy vậy, Bình vẫn phác thảo cho tôi nghe những hoạch định đồ sộ của anh trong tương lai, do phạm vi của bài viết này tôi không nêu ra đây. Nghe anh nói tôi phát chóng mặt nhưng tôi tin là anh sẽ thực hiện được vì tôi biết anh thuộc mẫu người biết phát huy hết công suất của trí tuệ.

Thật sai sót nếu không nhắc đến hoạt động từ thiện, xã hội của Bình. Dù Bình không muốn kể ra nhưng tôi biết hàng năm Bình bỏ ra

hàng trăm triệu đồng để làm từ thiện, trao học bổng, vì người nghèo... Bình khiêm tốn nói :
“Tôi chỉ làm theo nguyện vọng của cha mẹ khi các vị đặt tên cho tôi, tôi cũng nhớ khi còn làm Thủ tướng bác Võ Văn Kiệt đến thăm công ty và đã dặn tôi *làm gì cũng phải đặt chữ Đức lên hàng đầu*”.

Nhìn thấy cơ ngơi và sự thành đạt của anh, tôi buột miệng: “Anh đúng là ngôi sao của tỉnh Đồng Nai”. Anh cười: “Các anh thường phong cho vậy chứ tôi chỉ là đốm sáng nho nhỏ trong bầu trời công nghiệp hoá, hiện đại hoá đầy những ngôi sao sáng”.

2008/ĐC/W 000787



~~2007/PM/W~~ — 083430 —

CHUYỆN CHÀNG “KỸ SƯ MÓC MỖ BÒ”

Trong góc nhà bề bộn những phụ tùng ô tô cũ, một người thợ máy trung niên đang tận tình chỉ vẽ những động tác sửa chữa cơ bản cho chàng trai trẻ. Gương mặt khá thư sinh, vóc dáng thanh mảnh của anh, nhất là đôi bàn tay mềm mại trông có vẻ không hợp với cái nghề nặng nhọc này. Vậy mà anh vẫn học một cách say mê. Sau khi thực hiện xong các thao tác vừa học, anh buông cái mỏ lết to đùng, phụ công việc gia đình. Vợ thấy đang bệnh, anh làm giúp để thầy rảnh tay ráp xe cho khách. Ít ai ngờ chàng trai

học việc ấy là một sinh viên ưu tú vừa tốt nghiệp trường Đại học Bách khoa....

Tôi quan sát con người oai vệ đang trao đổi với đối tác nước ngoài bằng tiếng Anh lưu loát qua cái điện thoại di động trong lòng bàn tay đầm mồ hôi và nhớ lại lời kể của một công nhân già. Tôi cố tưởng tượng hình ảnh của chàng thư sinh học việc hơn mười lăm năm về trước, qua con người mà công nhân của Công ty ô tô Trường Hải gọi là: *sếp Dương*. Nhiều lần đi ngang khu công nghiệp Biên Hòa, nhìn thấy công ty ô tô bề thế nằm ngay mặt tiền Quốc lộ, cứ ngỡ là công ty quốc doanh hoặc liên doanh, không ngờ đó lại là một công ty của tư nhân. Cái cơ ngơi trị giá hàng trăm tỷ đồng lại thuộc về ông chủ trẻ đang trong độ tuổi được Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trao giải thưởng Sao Đỏ. Một giải thưởng khá uy tín trên thương trường, trao hàng năm cho các doanh nhân giỏi ở tuổi dưới bốn mươi, có nhiều cống hiến cho xã hội. Tôi ít có dịp đến các công ty nên khi Hội Văn nghệ mở trại sáng tác về đề tài Công nghiệp hóa, tôi khá lúng túng. Tôi sẽ không quen Trần Bá Dương nếu không có anh Nguyễn Tiến Dũng, Phó Chủ tịch

Hội liên hiệp Thanh niên tỉnh Đồng Nai giới thiệu: Ở Đồng Nai có một người trẻ tuổi năng động đó là Trần Bá Dương, Chủ tịch Hội đồng thành viên (HĐTV) Công ty ô tô Trường Hải, người sống được lòng công nhân, nhiệt tình với công tác xã hội... Dũng còn cho biết: Hiện Công ty ô tô Trường Hải đang có chương trình hỗ trợ đào tạo nhân lực cho bây giờ và tương lai. Theo kế hoạch, công ty đầu tư cho chương trình này khoảng hai tỷ đồng. Số tiền trên dùng hỗ trợ các trang thiết bị, phương tiện cho công tác giảng dạy, nhận sinh viên thực tập tốt nghiệp của khoa Kỹ thuật Giao thông trường Đại học Bách khoa. Phối hợp với Tỉnh đoàn Đồng Nai đào tạo nghề, ưu tiên cho học sinh nghèo... Quả là thông tin hấp dẫn, thế là tôi quyết định lên đường cùng với Dũng. Tuy nhiên, tôi vẫn khá dè dặt và hoài nghi. Theo thói quen nghề nghiệp, tôi lân la trò chuyện với những người công nhân. Qua nhận xét của họ, tôi bắt đầu có cái nhìn khác về ông chủ Trần Bá Dương. Một công nhân kể cho tôi nghe một câu chuyện mà tôi cho là lạ ở công ty ô tô Trường Hải thế này: Trước đây tôi làm việc tại đây, sau phạm lỗi bị công ty cho thôi việc. Tôi đi làm nhiều chỗ mới thấy không nơi đâu tốt

bằng Trường Hải. Tôi quyết định đến gặp sếp xin làm lại. Sếp đồng ý ngay, mà tôi không phải là trường hợp duy nhất, nhiều người ở đây được đối xử như vậy. Hồi Dương chuyện này, anh tâm sự: Con người ai cũng có đôi lần phạm sai lầm, điều quan trọng nhất là biết hối cải, ai trở lại với thái độ thành thật, công ty luôn dang rộng vòng tay đón họ. Tôi cho rằng, trong công cuộc đổi mới để phát triển hiện nay, điều quan trọng không phải là chuyện vốn liếng, bởi hệ thống ngân hàng của nước ta hỗ trợ rất tốt cho các doanh nghiệp, quan trọng nhất là nguồn nhân lực. Muốn thu hút tài năng thì phải học tập cách chiêu hiền đãi sĩ của người xưa anh ạ!

Lang thang ở khu nhà xưởng rộng cả chục ngàn mét vuông vừa mới được xây dựng để thực hiện quy trình lắp ráp xe ô tô mới, ông trưởng xưởng (tôi đoán thế vì thấy ông chỉ huy đám thợ) nói với tôi: *Hiện nay công ty đang lắp ráp dạng CKD (nghĩa là toàn bộ linh kiện nhập khẩu), nhưng theo kế hoạch đến năm 2003 sẽ lắp ráp dạng IKD có 30% linh kiện do Việt Nam sản xuất. Tôi hoài nghi: Liệu khả thi không? Ông gật đầu, nói rồn rảng bằng giọng Quảng Nam khá tự tin: Không những được mà còn phải*

nghe đến chuyện ngày nào đó có ô tô made in Viet Nam, vì đó là xu hướng phát triển tất yếu của quá trình công nghiệp hoá. Tôi khẽ nhếch mép. Là người cùng quê, tôi lạ gì tính nói trạng bốc trời của dân xứ Quảng. Như đoán được nụ cười bí hiểm của tôi, ông nói: Tôi không nói trạng đâu, tôi tin thằng Dương. -Thằng Dương ư? - Tôi tròn mắt ngạc nhiên. Ông bật cười ha hả: Có gì mà ngạc nhiên, tôi là thầy giáo cũ của nó, hồi trước tôi dạy ở Đại học Bách khoa. Nó cứ tranh thủ chạy đi dạy kèm, học lơ mơ lắm, nhưng thông minh, lúc nào thi đều làm bài tốt. Sau khi ra trường, thời gian tôi nghe nó làm thợ sửa ô tô rồi là một trong những người đầu tiên nghĩ ra quy trình chuyển đổi tay lái nghịch cho xe Hino, rồi thành ông chủ tôi không ngạc nhiên lắm. Tôi giật mình, suýt nữa là tôi châm chọc một người đáng kính. Người nói chuyện với tôi là thầy giáo Đặng Văn Đức, có thâm niên gần hai mươi năm Giáo sư của Đại học Bách khoa. Thầy Đức tâm sự: Tôi nghỉ dạy rồi mà đôi khi Dương chạy đến tôi, hỏi những điều chưa biết rành như một học trò nhỏ, một điều thừa thầy, hai điều thừa thầy. Bây giờ ráp xe mới để theo kịp tốc độ công nghiệp, Dương mời tôi về làm

cho công ty. Tôi nhận lời, may ra những ngày cuối đời, mình cống hiến được chút gì cho đất nước. Tại sao chúng ta không có quyền nghĩ với chính sách đổi mới đúng đắn của Đảng, một ngày không xa người dân Việt Nam sẽ đi làm bằng ô tô? Sau khi trao đổi với thầy Đức, tôi mới giải mã được chuyện vì sao trong lần đi uống cafe với tôi, Trần Bá Dương say sưa nói về các nhà triết học phương Đông mà không nói chuyện tiền bạc, kinh doanh hay sản xuất ô tô vốn là sở trường của anh. Có lẽ bí quyết thành công của Dương ở chỗ này. Hôm giao lưu với sinh viên Đại học Bách khoa TP HCM, ra về, anh cứ mãi băn khoăn cái chuyện sinh viên ít nói đến lý tưởng cống hiến mà cứ hỏi mức lương hiện nay của công ty là bao nhiêu?

Công ty Trường Hải là nơi chăm sóc chu đáo đời sống công nhân. Mức lương bình quân khoảng một triệu sáu một tháng, đó là chưa kể các khoản ngoài lương, nhà ở tập thể, nhà ăn cho công nhân với đầy đủ tiện nghi cần thiết. Công ty tổ chức xe đưa rước, thực hiện chính sách nội bộ chăm chút đời sống tinh thần và vật chất của công nhân... Trong công ty, Dương còn vận động anh em công nhân tham gia các tổ

chức đoàn thể như Đoàn thanh niên, Công đoàn, Hội liên hiệp Thanh niên. Để công nhân có cơ hội phấn đấu đứng vào hàng ngũ Đảng Cộng sản, Dương đã tích cực xây dựng chi bộ Đảng, hầu hết các đảng viên trong công ty đều giữ trọng trách trên nhiều lĩnh vực. Những chuyện ấy giúp công nhân gắn bó với công ty. Hơn năm trăm công nhân nhưng bốn năm qua họ chưa bị trễ một ngày lương và chưa hề có bất kỳ sự khiếu kiện nào cả, cũng đã là một kỷ lục. Một thành viên của Ban giám đốc cho tôi biết : *Doanh thu năm nay của công ty đạt gần một ngàn tỷ đồng*. Nhưng tôi ít quan tâm đến con số, tôi có thói quen chỉ quan tâm đến con người. Tôi đánh giá công ty qua thái độ làm việc và đời sống của công nhân. Những bộ quần áo lem luốc dầu mỡ, những ánh mắt sáng ngời khi hoàn thành sản phẩm của họ làm tôi xúc động hơn những con số vô cảm nằm trong bản báo cáo thành tích. Dương băn khoăn về chuyện sinh viên quan tâm đến thu nhập cũng phải vì thời của anh khác xa thời của họ. Lúc mới ra trường, về làm ở nhà máy đại tu ô tô, lương ba cọc ba đồng nhưng anh không quan tâm lắm, niềm vui lớn nhất của anh là được những người thợ lành

nghề giao cho công việc sửa chữa. Lúc nhận việc, anh mới thấy những kiến thức được trường đại học trang bị khá xa với thực tế công việc. Thấy anh lóng ngóng với chiếc chìa khóa to đùng, một ông thợ nạt : *Ở đây cần có cái bằng kỹ sư của chú, đi móc mỡ bò đi!* Đó là bài học đầu tiên khi anh va chạm thực tế. Anh làm công việc nhàm chán này hàng tháng trời, từ đó anh có biệt danh là *kỹ sư móc mỡ bò!* Tuy vậy, anh vẫn tin vào lời các thầy giáo nói với anh: *Kiến thức là chìa khóa mở cánh cửa khoa học.* Anh trăn trở nhiều đêm và nhận ra rằng anh chỉ thiếu kinh nghiệm nhưng anh có kiến thức, cần phát huy thế mạnh của mình. Ngoài giờ làm, anh tìm đến những người thợ lành nghề để học những kinh nghiệm. Bước tiếp theo là anh nghiên cứu nhưng chi tiết sửa chữa theo phương pháp khoa học. Những phát minh thiết thực của anh như: *máy chạy rà động cơ và các loại đồ gá để gia công sơ mi, pít tông...* giúp cho người thợ đỡ nhọc nhằn hơn, nên anh đã thuyết phục được họ tin vào tấm bằng kỹ sư của mình. Năm 1985, sau hai năm ra trường, anh *thợ sửa xe có bằng đại học* được giao hẳn cho một tổ sửa chữa lưu động, tự chạy việc làm. Lúc ấy,

anh em gọi đùa tổ sửa chữa lưu động là *gánh hát rong của ông bầu Trần Bá Dương*. Bằng nỗ lực và kiến thức, một thời gian ngắn *lưu diễn* khắp nơi trong và ngoài tỉnh bằng *cờ lê, mỏ lết, gánh hát rong* đã thu hút một lượng *khán giả* khá đông, thu nhập tăng, đời sống anh em nâng cao và tất nhiên *ông bầu Trần Bá Dương* cũng được anh em nhìn bằng ánh mắt kính nể. Lúc ấy, mẹ anh thấy con trai cứng của mình quá khổ, bà lên thăm, giục con trai bỏ việc về nhà với mẹ, nhưng Dương cúi đầu xin mẹ cho anh theo đuổi cái *nghiệp* đã dính vào đời anh. Không thuyết phục được, mẹ anh dúm vào tay con trai lúc vài trăm bạc, lúc chỉ vàng để con bồi dưỡng. Dù làm có tiền, nhưng để mẹ vui lòng anh cũng nhận rồi cố giấu nước mắt tiễn mẹ ra về.

Khi phong trào xe tay lái nghịch ở nước ngoài ồ ạt nhập về, biết trước loại xe này không phù hợp với đường Việt Nam và thế nào cũng phải chuyển đổi, anh năn nỉ cậu em rể gom tiền mua hẳn một chiếc xe về nghiên cứu. Cuối cùng, anh đã thành công nhờ chính kiến thức đã học, đề tài nghiên cứu của anh được Bộ Giao thông Vận tải cho phép thực hiện. Trần Bá Dương nổi tiếng là người tìm ra phương pháp hiệu quả

nhất chuyển đổi tay lái nghịch. Tổ của Dương làm không hết việc...

Ai là người có ảnh hưởng lớn nhất trong sự nghiệp của anh?- Ngồi trên xe về thăm lại trường cũ tôi hỏi anh. Tôi đoán, chắc hẳn một người thầy nào đó ở trường đại học, nhưng anh hướng đôi mắt về phía cánh đồng và trả lời : *Mẹ tôi ! - Mẹ anh ư? Chắc bà là một kỹ sư? - Không một người phụ nữ bình thường, không biết gì về khoa học kỹ thuật, nhưng trái tim và nghị lực của bà rất lớn. Nội lực của bà ảnh hưởng đến toàn bộ cuộc đời của anh chị em chúng tôi. Rồi anh kể: Trước đây, gia đình tôi ở Đà Lạt. Cha mẹ từ Huế vào lập nghiệp, từ một người làm rau, bán rau trở thành một công ty cung cấp rau. Sau ngày giải phóng, ba tôi bị bệnh qua đời, mẹ dắt díu anh em chúng tôi về Trảng Bom làm rẫy. Bà không chỉ nuôi con ăn học mà còn giúp đỡ nhiều người. Cách giúp của bà rất lạ! Ai khổ, bà không cho tiền mà cho heo con để họ nuôi, bằng việc này, bà giáo dục chúng tôi tính tự lập và ý chí tự cứu mình. Học xong cấp III ở trường Thống Nhất A, tôi vào đại học... Anh bỏ dở câu chuyện và ngược nhìn trần xe như để giấu sự xúc động! Vậy mà từ lâu tôi vẫn*

nghĩ những người theo đuổi chuyện kinh doanh thường lạnh lùng và cứng rắn..! Sau vài lần gặp gỡ, anh đã chiếm cảm tình của tôi bằng những chuyện ngoài thành tích kinh doanh! Tôi nhớ có đọc đâu đó câu như thế này: *Những người dính líu đến chuyện văn chương thường hay bị linh cảm đánh lừa.* Không biết linh cảm có đánh lừa tôi hay không, nhưng nhược điểm của tôi là hễ người nào dành cho mẹ những lời lẽ và thái độ kính trọng là tôi tin ngay đó là người tốt, bất kể anh ta là ai và đang làm việc gì.

Trong hồ sơ đề nghị trao tặng giải thưởng Sao Đỏ mà Tỉnh đoàn cung cấp có vài dòng sơ sài về quá trình học tập, lập nghiệp và trưởng thành đại khái như sau: *Thời gian học đại học, gia đình khó khăn, vừa học vừa làm thêm. Ra trường làm công nhân sửa xe, làm tổ trưởng, trưởng phòng, quản đốc rồi làm chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc của ba công ty.* Gặp nhau mới biết, để có vài dòng chữ ấy, Trần Bá Dương phải phấn đấu gần hai mươi năm trời! Thời gian làm công nhân, anh luôn mơ ước có ngày anh sẽ có một công ty cho riêng mình. Bằng nghị lực của người mẹ truyền lại, anh nung nấu ý chí ấy cho đến ngày anh thực hiện được ước mơ

của mình. Khi thời cơ đến, anh dồn tất cả tài lực của gia đình, bà con nội ngoại để lập công ty. Có đôi cánh trên vai, anh tung hết những chiến lược phát triển mà anh nghiền ngẫm suốt gần hai mươi năm qua để tìm đường bay cho mình. Sau bốn năm kinh doanh, sửa chữa đại tu xe ô tô, công ty Trường Hải đã có cú “*vươn vai Phù Đổng*”, không phải hổ thẹn với các công ty khổng lồ nằm bên cạnh mình. Hiện nay, với cương vị của một ông chủ nhưng Dương vẫn làm việc mỗi ngày từ mười tám đến hai mươi giờ đồng hồ. Tốc độ làm việc của anh khiến cho công nhân phải nể phục. Ngoài công việc lãnh đạo năm trăm con người, Dương còn xem xét các vấn đề kỹ thuật, nghiên cứu thị trường, ngoại giao, đôi khi còn kiêm luôn công tác phiên dịch. Anh đi lại như con thoi giữa các cơ sở trong nước và nước ngoài. Thời gian Dương ngủ là thời gian mà anh ngồi trên máy bay. Trong một lần trò chuyện cùng anh, tôi đại dốt buột miệng hỏi: *Đi nhiều như thế nếu lỡ máy bay rớt thì công ty sẽ ra sao?* Anh cười bảo: *Dù tôi dồn tất cả tài sản của gia đình trong công ty này, nhưng tài sản mà con người tạo ra suy cho cùng thì một ngày nào đó là của xã hội. Vì vậy nếu chẳng may tôi có mệnh hệ nào thì công ty vẫn cứ tiếp*

tục hoạt động. Tôi biết ước vọng của tôi không phải chỉ có đời tôi là đã thực hiện xong được.

Năm nay, Trường Hải đã tung ra ô tô mới do những bàn tay của các công nhân Việt Nam lành nghề lắp ráp. Xuất hiện vào thời điểm mà các loại ô tô của nước ngoài tràn ngập thị trường Việt Nam nhưng xe của công ty chiếm thị phần khá lớn trong nước thì quả là đáng nể...!

Ông giám đốc điều hành công ty hiện nay, trước đây từng là thủ trưởng của anh bảo với tôi: *Lúc tuyển dụng và giao lưu với sinh viên, thấy các em có dấu hiệu của bệnh sĩ, kỹ sư ra trường không muốn làm những việc của công nhân, tôi muốn kể sự nỗ lực của chú Dương ngày xưa để có ngày hôm nay cho các em nghe, nhưng sợ bị hiểu lầm. Dù chú Dương rất ngại nói về mình nhưng anh nên viết về chú ấy, may ra các em đọc được chúng sẽ vỡ vạc nhiều điều. Các em còn nhỏ nên không hiểu lời khuyên chí lý của cha ông: Không làm nàng dâu sao có ngày được làm mẹ chồng !*

Nhân tiện thực hiện món nợ với trại sáng tác, tôi quyết định viết về những chuyện tôi cóp nhặt được quanh cuộc đời của anh - một người trẻ tuổi, tự tin đầy khát vọng mà tôi cho đấy là

mẫu người của thời Công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

** Bút ký này tôi viết từ năm 2002 khi anh vừa được giải thưởng Sao Đỏ danh dự. 4 năm qua, Công ty Trường Hải đã có những bước phát triển vượt bậc. Hiện nay, Trần Bá Dương đầu tư hàng ngàn tỷ để thành lập Công ty ô tô Trường Hải tại KCN mở Chu Lai, Quảng Nam. Với quyết tâm của anh thì một ngày không xa tại đây sẽ cho ra đời những chiếc ô tô “made in Viet Nam”.*

“HOA SÂM ĐẤT” TRÊN NÔNG TRƯỜNG SÔNG HẬU.

Đêm rằm, trăng đồng bằng dịu dàng như cô thôn nữ xinh đẹp, bao trùm nữ tính đầm thắm xuống cánh đồng quê. Tôi bước chậm trên con đường chính nông trường Sông Hậu, lắng nghe tiếng rì rào của hàng bạch đàn ngợp bóng trắng, con đường trải nhựa chạy song song với dòng kênh xanh, bên kia dòng kênh thẳng tắp là vườn xoài cát Hoà Lộc trĩu quả, ngạt ngào hương đưa. Gió từ dòng kênh mơn man da thịt, một mùi thơm nhẹ nhẹ lan toả. Anh bạn người đồng bằng bảo tôi đó là mùi hương của hoa sâm đất, loại cỏ dại mọc kín những con đường của miền quê Sông Hậu, quanh năm nở hoa tím, nép mình khiêm tốn dưới chân người. Các cô gái ở đây dùng rễ sâm đất nấu uống cho mát gan, đẹp da.

Sau khi ngắm thoả thích, tôi nhắm mắt bình thần bước đi trong sự yên tĩnh. Mỗi lần về đồng quê tôi thường có thú vui như vậy. Thật sung sướng khi được nhắm mắt để các giác quan còn lại tận hưởng hương vị ruộng đồng, cái hương vị nuôi lớn tâm hồn của người Việt suốt bốn ngàn năm qua. Đệm vào nhịp chèo khua là giọng hát mượt mà cất lên: *Em là con gái đất miền Tây, lớn lên trên quê mình xứ Hậu Giang, nắng mưa em không quản ngại. Ngày xưa cha em đi mở đất, má ở nhà má tần tảo má nuôi con, bây giờ em đã lớn khôn, xây tương lai làng quê êm ấm.* Đây là bài hát của vợ chồng nhạc sĩ Lữ Nhất Vũ - Lê Giang viết về chị Ba Sương, vị nữ anh hùng thời bình, giám đốc nông trường Sông Hậu. Bài hát này tôi đã nghe vài lần qua đài, nhưng không mấy ấn tượng, sao bây giờ mê hồn đến vậy, tiếng hát như vẳng lại từ Thiên Thai. Hay bài hát này nhạc sĩ viết riêng để các thôn nữ miền Tây hát trong đêm trăng giữa mênh mông sông nước? Tôi mở choàng mắt, bóng con thuyền lướt đi, mắt hút giữa bàng bạc ánh trăng, chỉ còn tiếng hát vẳng lại.

Ánh trăng rơi vào gian phòng thờ trong nông trường bộ, thấm đẫm đôi vai của chị Ba

Sương. Chị đang thắp hương trên bàn thờ của người cha quá cố, người anh hùng mở đất năm xưa, con người mà chị ngưỡng vọng suốt đời mình. Dù ông ra đi đã hai năm, nhưng bữa cơm nào người con gái hiếu thảo của ông cũng bày chén cơm đặt lên bàn thờ và ăn chén cơm ấy, lấy sức lao vào thực hiện ước vọng ông để lại. Cùng ăn với chị mấy bữa cơm, nhìn chị ăn ngon lành chén cơm cúng, tôi mới biết, vì sao chị không ngần ngại trả lời “*Cha tôi!*”, khi Ban tổ chức bình xét trao cúp *Phụ nữ ấn tượng châu Á - Thái Bình Dương 2002* đưa ra câu hỏi: “*Ai là người có ảnh hưởng lớn nhất trong cuộc đời của bà?*”. Thấy sự kính trọng của chị dành cho người cha anh hùng, tôi chợt nhớ câu nói của một nhà văn: *Người đàn bà thường yêu người đàn ông mang hình bóng của cha mình.* Không biết có phải vì vậy không mà chị vẫn chưa tìm thấy người đàn ông nào có thể làm rung động trái tim của chị? Hơn nửa cuộc đời của chị đã trôi qua trên cánh đồng ngập một mét rưỡi trong nước ngày xưa, cùng cha mình xây nên làng quê trù phú hôm nay. Căn phòng nhỏ trong văn phòng nông trường bộ chỉ đủ kê một chiếc giường và bàn làm việc. Xưởng mộc của nông

trường mỗi năm xuất khẩu hàng ngàn sản phẩm bàn ghế từ gỗ bạch đàn, nhưng chị vẫn ngồi làm việc với chiếc bàn cũ kỹ của cha chị để lại. Chị dồn hết năng lực của đời người cho cánh đồng bảy ngàn hecta để nuôi sống hơn mười lăm ngàn con người. Gần ba ngàn gia đình thu nhập trên một trăm triệu mỗi năm từ những mô hình bật ra trong đầu chị sau những đêm trằn trọc trên chiếc giường gỗ, không nệm ấm, chăn êm. Chị đã thực sự tìm thấy hạnh phúc của đời mình qua hạnh phúc của người khác. Sáng nay, trong lúc lang thang vào làng công nhân, tôi bất gặp một đám cưới, lân la trò chuyện với cô dâu. Khi nghe tôi nói chuyện chồng con của chị Ba Sương, cô ấy bảo: “Anh đừng lo, cô Ba có nhiều con lắm, chúng em coi cô như người mẹ thứ hai.” Để giải thích cho lời khẳng định ấy, cô tâm sự: “Em sinh ra và lớn lên trên nông trường Sông Hậu, mười mấy năm nay được nông trường nuôi ăn học mà gia đình em không phải đóng đồng bạc nào. Khi em vào đại học, cô Ba còn cho em mỗi tháng hai trăm ngàn đồng và mười sáu kg gạo. Mà đâu phải mình em, ở nông trường có trên một trăm bạn đang theo học đại học, trung cấp đều được cô Ba thương như con

ruột vậy. Tốt nghiệp tú tài, em đậu vào hai trường đại học nhưng với lòng biết ơn và ngưỡng mộ cô Ba, em quyết định theo học ngành nông học của Đại học Cần Thơ để được trở về phục vụ trên cánh đồng đã nuôi em khôn lớn”. Chuyện của cô kỹ sư nông học trẻ, tôi đã được nghe thầy giáo Thanh Phong kể khi tôi vào thăm làng giáo viên của nông trường. Mỗi giáo viên có khu vườn trên một ngàn mét vuông, có ao nuôi cá, có vườn cây ăn trái trĩu quả, lương và trợ cấp hàng tháng đủ để cho các thầy cô giáo an tâm lên lớp. Ở nông trường không có khái niệm dạy thêm, hơn ba ngàn học sinh trong những ngôi trường to lớn khang trang do nông trường xây dựng, không phải đóng bất kỳ khoản tiền nào, không xã hội hoá, không học phí, các em chỉ chuyên tâm vào việc học, ra trường có sẵn chỗ làm việc ngay trong nông trường. Thầy giáo Phong còn cho biết: “Dưới sự chỉ đạo của chị Ba, hiện nay toàn nông trường đào bốn ngàn cái mương để nuôi cá. Trên những con mương ấy có người mùa rồi thu hoạch cá tôm được trên bốn trăm triệu đồng. Chạy dọc theo các con mương là hai ngàn cái bờ trồng bạch đàn, xoài và cây xà cừ. Cả nông trường có một trăm năm

chục ngàn cây xoài, một trăm ngàn cây xà cừ, năm triệu cây bạch đàn. Chúng tôi tính phỏng chỉ trong vòng vài năm tới chỉ với từng ấy cây trồng, nông trường đã thu vài ngàn tỷ”. Suốt một ngày dạo chơi dưới những hàng bạch đàn rợp mát, trên các con đường thẳng tắp chia nông trường thành những ô bàn cờ, tôi nhận ra cái mô hình RRRVAC (Ruộng, rẫy, rừng, vườn, ao, chuồng) mà chị Ba Sương đưa ra, đã được những người *công nhân ruộng đồng* thực hiện thành công. Ở miền Đông, những ngày đi thực tế, tôi đau lòng khi thấy người nông dân loay hoay chặt rồi trồng đủ các loại cây. Tôi đem chuyện này trao đổi với một người bạn nhà báo, anh bảo: “*Người nào chỉ được cho nông dân trồng cây gì, nuôi con gì, người ấy là nhân tài thậm chí là kỳ tài của đất nước!*”. Ở đây bài toán đầy khó khăn của người nông dân đã được một người phụ nữ chân đất tìm ra đáp số. Sáng nay gặp chị, tôi hoàn toàn không ngờ người phụ nữ đi chân trần tất bật chạy tới, chạy lui trong văn phòng nông trường bộ ấy là người phụ nữ được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng, được bình chọn một trong năm phụ nữ ấn tượng nhất châu Á- Thái Bình Dương. Cái vẻ nông dân đậm

nét trong vóc dáng tần tảo, khó làm cho người mới gặp hình dung ra người phụ nữ đã tốt nghiệp Học viện Kinh tế sau đại học ở Liên xô cũ, đang cai quản hàng chục ngàn con người, trong cái “tổng công ty” hơn chục ngành nghề. Suốt một buổi chiều, chị say mê nói với tôi về những dự án làm giàu cho nông dân, nào xuất khẩu gạo thông qua Hội nông dân Việt Nam, nào xây dựng khu nông nghiệp công nghệ cao, nào khu du lịch sinh thái, nào trồng bạch đàn bằng phương pháp cấy mô, râm hom, nuôi ba ba, cá tra....Thành thật xin lỗi chị, những dự án đầy tính khả thi của chị lướt qua đầu tôi như một mớ bông bong. Trong lúc chị nói, tôi lén nhìn vào đôi bàn chân mỏng manh như của thiếu nữ Trung Quốc ngày xưa và tự hỏi: “Có phải đôi bàn chân này đã băng đồng lội ruộng để hướng dẫn nông dân trồng lúa, trồng rau? Rồi chính đôi bàn ấy đã bôn ba khắp bốn mươi quốc gia trên thế giới để tìm thị trường cho sản phẩm của người nông dân không? Còn đôi bàn tay bé nhỏ nổi đầy gân xanh ấy đã cắm cây cỏ lông chông thể nghiệm trên đồng ruộng sâu, để đưa bầy bò sữa hàng trăm con về đồng bằng. Bàn tay ấy đã được các lãnh đạo Đảng, Nhà nước

và nguyên thủ các nước thân mật bắt chặt để ngợi khen.” Tôi còn tự hỏi: “Làm thế nào mà đôi bàn tay nhỏ bé ấy đã chống chọi với những khó khăn chồng chất để giữ gìn hạt ngọc trong chuỗi ngọc Xã hội chủ nghĩa?”. Tôi nghe nói hồi năm 1993, nông trường muốn nổ tung lên vì những người đòi giải thể nông trường để trả đất cho nông dân. Nhiều người từ các nơi đổ về chứng minh rằng cha ông họ ngày xưa là chủ của những mảnh ruộng ngập phèn trên lãnh thổ nông trường. Trong cơn sốt ấy, dân của nông trường lo lắng mất ngủ, mất ăn. Mềm dẻo mà cương quyết, cha con chị đã giúp họ hiểu ra và nhận tiền đền bù để nông trường tồn tại. Chị đã giải mã những câu hỏi trong đầu tôi bằng đôi mắt rực sáng đầy nghị lực. Lão nông Ba Châu nói với tôi : “Người dân ở đây gọi cô là cô Ba *bốn không*, không chồng, không con, không nhà, không tài sản, tuổi con trâu nên suốt đời tất bật lo cho mọi người như vậy đấy anh à. Nghe bảo ông Tổng thống nước Ghana bên châu Phi nói: *Nước Ghana mà có ba người như bà Ba Sương thì bà ấy không có cơ hội nhập khẩu gạo vào nước mình*”.

Miên man với những chuyện biết về chị trong ngày ở nông trường làm cho tôi quên mình đã đi khá xa khỏi khu vực nông trường bộ. Những bông hoa sâm đất đầm sương đêm, vươn về phía ánh trăng, níu chân lữ khách. Không hiểu sao tôi liên tưởng chị Ba như những bông hoa tím của cây sâm đất mọc menh mang trên vùng châu thổ sông Hậu này.

Vĩ thanh

Thưa chị Ba, khi gặp chị, chị không muốn viết về mình, chị bảo hãy viết về nông trường, vì vậy mà tôi không dám hỏi gì về cuộc đời của chị. Nhưng tôi đến nông trường không phải với tư cách của một nhà báo, tôi rong ruổi đi tìm những dấu ấn về con người miền sông nước, vì vậy những tư liệu trong bài viết này tôi thu thập từ bà con nông dân trong nông trường Sông Hậu, nó chỉ một phác thảo sơ sài về vị nữ anh hùng của họ, kính mong chị lượng thứ.

*Nông trường Sông Hậu
đêm rằm tháng 11 năm Nhâm Ngọ*